

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 06/2018/HS-ST
Ngày: 17-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Minh Thư

Ông Trần Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị PH Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 02/10/2017 đến ngày 11/10/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Chị Đỗ Thị Thu H, sinh năm 1978; nơi cư trú: 6D1/75 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Trần Thị K, sinh năm 1953 (mẹ của chị H); nơi cư trú: TDP Xóm 8, thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng;

+ Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 1973(chồng chị H); nơi cư trú: 6D1/75 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 1973; có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*.

+ Cháu Nguyễn Diệu N, sinh năm 2003;

+ Cháu Nguyễn Xuân Y, sinh năm 2008;

+ Cháu Nguyễn Bảo C, sinh năm 2012;

+ Cháu Nguyễn Tiến S, sinh năm 2015.

Đều cư trú tại: 6D1/75 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Đăng D, sinh năm 1973 (bố đẻ các cháu); có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Lành Thị H; vắng mặt.

+ Anh Lương Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ là lái xe của Công ty TNHH Vận tải H, có địa chỉ ở Tổ 32, cụm 5, Đ, N, Hải Phòng (Đ có giấy phép lái xe theo quy định). Khoảng 13h ngày 02/10/2017, Đ nhận lệnh của giám đốc công ty, một mình điều khiển xe ô tô tải BKS: 15C-02268 đến Công ty TNHH Đ (gọi tắt là công ty) ở địa chỉ Tổ 2A, phường H, quận D, Hải Phòng vận chuyển giày thành phẩm chở đến Cảng Hải Phòng. Đến khoảng 13h30' cùng ngày, Đ điều khiển xe ô tô đi vào trong Công ty TNHH Đinh Vàng. Đ điều khiển xe ô tô đi vào trong sân của công ty, sau đó chuyển hướng sang trái để lùi xe ô tô vào trước cửa kho thành phẩm của công ty để lấy hàng. Khi điều khiển xe ô tô sang trái với tốc độ khoảng 20km/h, do không chú ý quan sát nên đầu xe ô tô đã đâm vào chị Đỗ Thị Thu H đang đi bộ trong sân công ty làm chị H bị ngã, cuốn vào gầm xe ô tô. Hậu quả làm chị H bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Tiệp, đến khoảng 16h20' cùng ngày thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện xác định: Địa điểm xảy ra tai nạn là trong sân của Công ty TNHH Đ, có chiều dài 45,6m, rộng 35,6m; sân có 02 đường bê tông đi vào, một đường rộng 6m, một đường rộng 8,6m. Mép đường của dải cây xanh bên trái đi từ cổng công ty vào được chọn làm chuẩn. Vị trí xe ô tô BKS 15C-02268 đầu quay về hướng khu trưng bày sản phẩm; tâm trục trước bên lái của xe ô tô cách mép đường làm chuẩn 1,4m; tâm trục trước bên phụ của xe ô tô cách mép đường làm chuẩn là 0,2m; tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô cách mép đường làm chuẩn 3,7m. Mặt trước cầu trục sau xe ô tô có vết

mài mòn, bám dầu máy bên ngoài kích thước (7x4 cm); mặt dưới cầu trục sau xe ô tô có vết mài mòn dầu máy bám bên ngoài kích thước (10x5)cm; giữa 2 vết trên có 03 vết mài xước kim loại song song nhau dài 1,5 cm, cách nhau 01cm. Hệ thống điều khiển, hãm, đèn, còi, gương, gạt nước của ô tô hoạt động bình thường. Vị trí chỉ H nằm ngửa ở sân, đầu quay về hướng văn phòng, chân hướng về khu trưng bày sản phẩm; chân trái cách tâm trục bánh sau bên phụ là 4,7m; đầu nạn nhân cách cửa khu nhà xưởng, văn phòng là 11,6m.

Kết quả đo nồng độ cồn hồi 15 giờ 30 phút ngày 02/10/2017 đối với Hoàng Văn Đ thể hiện nồng độ cồn trong khí thở là 0,000mg/l.

Tại bản giám định pháp y số 197/2017- GĐPY ngày 05/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận nguyên nhân chết của chị Đỗ Thị Thu H: Di lệch đốt sống cổ 4-5; gãy một số đốt sống ngực và một số xương sườn hai bên; dập vỡ tạng trong ngực - bụng. Nạn nhân chết do đa chấn tH.

Sau khi xảy ra tai nạn, Hoàng Văn Đ đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tài liệu điều tra xác định: Công ty TNHH Đ có đặt biển báo ở cổng công ty từ năm 2004, quy định tất cả các xe ra vào công ty phải đi với tốc độ 05 km/h. Bảo vệ của Công ty là người có trách nhiệm hướng dẫn xe ra vào tuân thủ biển báo.

Báo cáo giám sát hành trình GPS của xe ô tô BKS 15C-022.68 từ 00:00 đến 23:59 ngày 02/10/2017 do Công ty TNHH Vận tải H cung cấp thể hiện: Trong thời gian từ 13h30' đến 13h32', xe ô tô BKS 15C-022.68 di chuyển với tốc độ trong khoảng 07-19km/h, sau đó dừng 6,7 phút và đỗ 44,8 phút.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Đ có xuất trình các tài liệu, hồ sơ bệnh án thể hiện Đ có tiền sử mắc bệnh tâm thần dạng động kinh. Ngày 07/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận D đã có quyết định số 126/QĐ trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương giám định tâm thần đối với Hoàng Văn Đ. Bản giám định pháp y tâm thần số 25/KLGD ngày 16/01/2018 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: “Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, bị can Hoàng Văn Đ bị bệnh Động kinh toàn thể cơn lớn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số G40.6. Thời điểm phạm tội xảy ra ngoài cơn, bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Công văn số 125/VPYTTTU' ngày 06/02/2018, Viện pháp y tâm thần trung ương giải thích thêm về kết luận giám định đối với Hoàng Văn Đ: Trong khoảng thời gian từ 13h20' đến 13h40' ngày 02/10/2017, bị can Hoàng Văn Đ không xuất hiện cơn động kinh.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô BKS 15C-02268, qua xác minh thuộc sở hữu của Công ty TNHH Vận tải H, địa chỉ: Tổ 32, cụm 5, Đ, N, Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận D đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty TNHH Vận tải H.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Văn Đ đã thỏa thuận bồi thường xong với anh Nguyễn Đăng D (chồng chị H) là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện hợp pháp cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan số tiền 200.000.000 đồng. Anh D không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 03/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Hoàng Văn Đ về tội: “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho bị hại và đại diện hợp pháp cho những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đăng D trong quá trình điều tra có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo. Tại phiên tòa, anh D xin giảm nhẹ hình phạt tù và đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 99 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, khoản 3 Điều 7, khoản 1, 3 Điều 129 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt Hoàng Văn Đ với mức án tù từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo lái xe trong thời hạn 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp cho bị hại và đại diện hợp pháp cho những người liên quan không có yêu cầu khác về mặt dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đã giải quyết tại giai đoạn điều tra nên không đề nghị xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/10/2017, Hoàng Văn Đ đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải BKS: 15C-02268 đi trong sân của Công ty TNHH Đ, không chú ý quan sát và không tuân thủ tốc độ trên biển báo hiệu tốc độ 05km/h của công ty, vi phạm nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ và quy định về chuyển hướng xe theo khoản 5 Điều 4, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây ra hậu quả làm chết 01 người. Điều 4 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

“Điều 4. Nguyên tắc hoạt động giao thông đường bộ

5. Người tham gia giao thông phải có ý thức tự giác, nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác. Chủ pH tiện và người điều khiển pH tiện phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc bảo đảm an toàn của pH tiện tham gia giao thông đường bộ.”

Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

“Điều 15. Chuyển hướng xe

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và pH tiện khác”.

[3] Bị cáo Hoàng Văn Đ có giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện do bị cáo điều khiển, có ký hợp đồng lao động với công ty TNHH Vận tải H, công việc theo hợp đồng lao động là lái xe tải. Quá trình thực hiện công việc ngày 02/10/2017, bị cáo đã không tuân thủ các nguyên tắc nghề nghiệp khi lái xe: Không tuân thủ về tốc độ cho phép, không chú ý quan sát khi chuyển hướng xe quy định tại Điều 4, Điều 15 Luật giao thông đường bộ, đã đâm vào chị H tại sân của công ty TNHH Đ. Hậu quả làm chị H tử vong nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Tuy nhiên, tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 1 năm đến 6 năm tù, tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 đến 5 năm tù. Như

vậy, khung hình phạt quy định tại điểm khoản 1 Điều 129 Bộ luật Hình sự năm 2015 thấp hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó cần áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo theo khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13. Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan công an đầu thú, gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được áp dụng đối với bị cáo.

- Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm. Khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tới nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[8] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, gia đình bị hại tự nguyện hòa giải và thiết tha xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những căn cứ để có thể xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự 2015, khoản 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015: *"...Người thực hiện tội phạm nghiêm trọng do vô ý... gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm hoặc tài sản của người khác và được người bị hại hoặc người đại diện của người bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự, thì có thể được miễn trách nhiệm hình sự"*. Trường hợp phạm tội của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội nên tuy chưa đến mức được miễn trách nhiệm hình sự nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét những căn cứ trên để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát và đại diện gia đình người bị hại cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[10] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các quy định của pháp luật và tình trạng và sức khỏe của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy nếu để bị cáo tiếp tục lái xe thì có thể gây nguy hại cho xã hội. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát và đại diện hợp pháp cho bị hại, áp dụng khoản 3 Điều 129 Bộ luật Hình sự, cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời hạn 05 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự:

[11] Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 200.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[12] Đã được giải quyết tại giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí:

[13] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 99 Bộ luật Hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7, khoản 1, 3 Điều 129; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Hoàng Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Hoàng Văn Đ lái xe ô tô trong thời hạn 05 (Năm) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND xã T, huyện T, TP Hải Phòng;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Hải